

ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÀI NAM
LỚP CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG HÓA QUỐC TẾ

南臺科技大學
國際自動化二技專班



THÔNG TIN TRƯỜNG HỌC

學校簡介

- **Thành lập năm 1969**

建立於西元1969年

- **Chủ Tịch : Tiến Sĩ Hsin-hsiung CHANG**

董事長：張信雄 博士

- **Hiệu Trưởng Đại Diện : Tiến Sĩ Deng-Maw LU**

代理校長：盧燈茂 博士

- **Số Lượng Giáo Viên: 565(có 482 học vị tiến sĩ)**

教師人數：565 (482具有博士學位)

- **Số Lượng Sinh Viên : 17,651 người (Trường lớn thứ 7 ĐÀI LOAN)**

學生人數：17,651人 (全臺灣第七大學校)



Khoa Kỹ
Thuật
工學院

Khoa Kinh
Doanh
商管學院

Khoa Thiết Kế
Kỹ Thuật Số
數位設計學院

STUST
ĐƠN VỊ KHOA
學術單位

Khoa Nhân Văn
Và Xã Hội Học
人文社會學院

Gồm 4 Hệ Đại Học : 24 khoa
25 Lớp Cử Nhân, 32 Lớp Thạc Sĩ, 4 Lớp Tiến Sĩ
4 學院 : 24系 (25學士班, 32碩士班, 4博士班)



MỤC TIÊU CỦA TRƯỜNG 辦學目標

- Trường Đại Học Khoa Học Và Công Nghệ Đài Nam sẽ trở thành một trường đại học quốc tế có **sự cạnh tranh và trở thành đối tác tốt nhất trong ngành công nghiệp trong nước .**

將南臺科大打造成一所有競爭力的國際大學，成為國內業界之最佳合作夥伴

- Nhấn mạnh vào khoa học nhân văn và công nghệ, nuôi dưỡng các sinh viên với một **mức độ cao về triển vọng quốc tế và kỹ năng tư duy độc lập .**

人文與科技並重，培育學子具有高度國際觀及獨立思考能力

ĐẶC ĐIỂM 特色



- **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 董事會成員：
 - **CÔNG TY DỆT MAY ĐÀI NAM** 台南紡織公司
 - **CÔNG TY XÂY DỰNG PRINCE** 太子建設公司
 - **CÔNG TY DOANH NGHIỆP THỐNG NHẤT** 統一企業公司



STUST HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: CÔNG TY DỆT MAY ĐÀI NAM 台南紡織公司

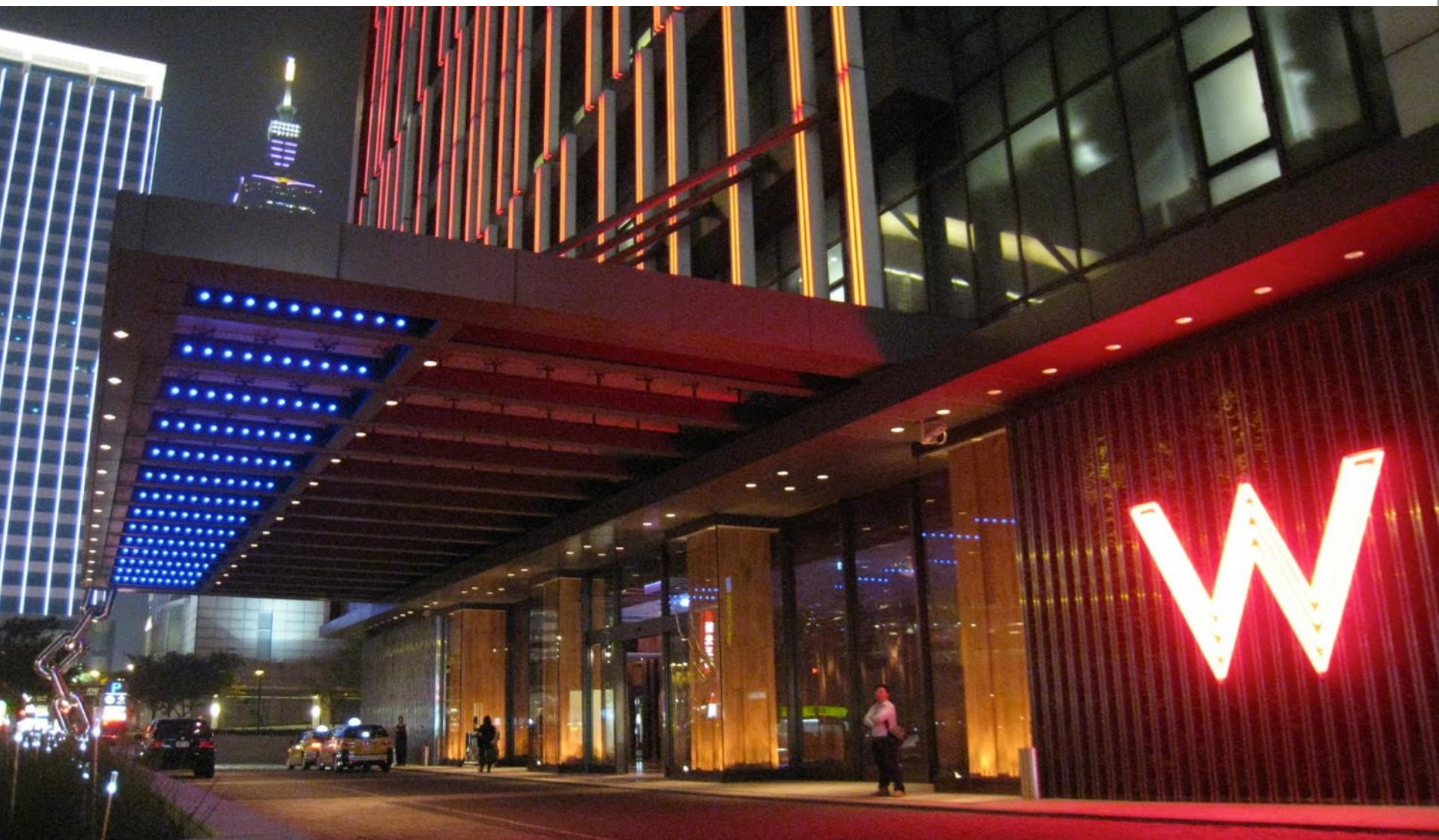


STUST HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ : CÔNG TY DOANH NGHIỆP THỐNG NHẤT

統一企業公司



STUST HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ : CÔNG TY XÂY DỰNG PRINCE 太子建設公司



THÀNH TÍCH CỦA TRƯỜNG 辦學績效

- Bộ Giáo Dục 「 Dự Án Dạy Học Xuất Sắc 」 : Toàn quốc số 2 , Trường đại học tư số 1 (2006-2017)
教育部「教學卓越計畫」：全國第二，私立科大第一(2006-2017)
- Bộ Giáo Dục 「 Dự Án Mô Hình Đại Học 」 : Trường đại học tư số 1 (2011-2017)
教育部「典範科大計畫」：私立科大第一(2011-2017)
- Bộ Giáo Dục 「 Chương Trình Đào Sâu Về Giáo Dục 」 : Trường đại học tư số 1 (2018)
教育部「高教深耕計畫」：私立科大第一(2018)

THÀNH TÍCH CỦA TRƯỜNG 辦學績效

- Khoa Kỹ Thuật và Khoa Kỹ Thuật Số thông qua chứng chỉ **IEET** (được công nhận bởi ABET với hiệp định Watsonton của Hoa Kỳ).

工學院及數位設位學院均通過IEET認證(同美國華聖頓協定ABET的認證)

- Khoa Kinh Doanh cũng được công nhận **AACSB** và **ACCSB**

商管學院亦通過AACSB及ACCSB的認證



VỊ TRÍ TRƯỜNG HỌC 學校位置

★ Gần với công viên khu khoa học ĐÀI NAM , khu công nghiệp khoa học công nghệ ĐÀI NAM và công viên khoa học và công nghệ CAO HÙ NG .

緊鄰台南科技園區，台南科技工業區，高雄科技園區

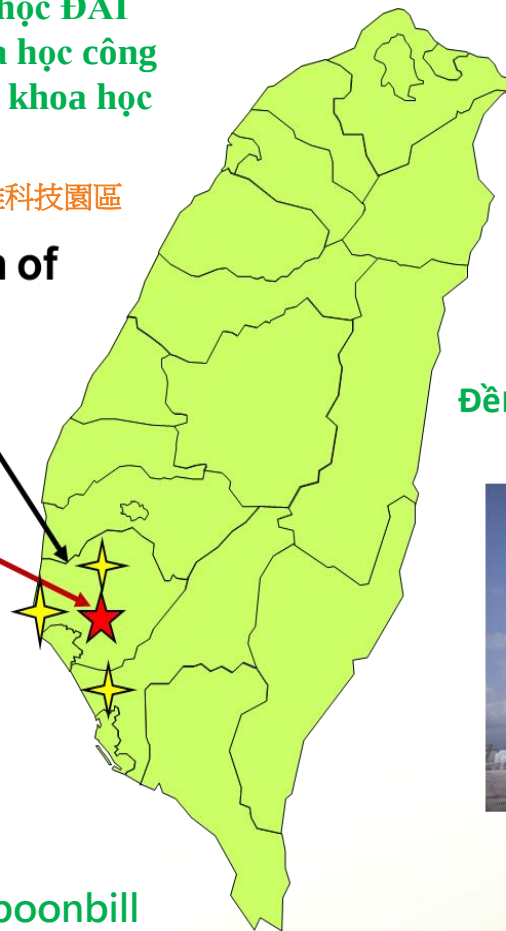
Tainan City (Population of about 1.87 million)

★ **STUST**



Khu bảo tồn sinh thái Cigu Black-Faced Spoonbill

七股黑面琵鷺生態保護區



Đền Khổng Tử đầu tiên ở Đài Loan

全臺第一間孔子廟



Nhà máy TSMC

台積電廠房

VỊ TRÍ TRƯỜNG HỌC

學校位置

- Trung tâm Thành Phố Đài Nam
位於台南市區
- Trong trường đại học có trạm xe buýt
校園內有市公車站
- Liên kề có trạm xe lửa Da-Qiao
緊鄰大橋火車站
- 10 phút lên tới đường cao tốc
十分鐘上高速公路
- Có xe buýt miễn phí đến trạm tàu cao tốc
免費接駁公車到台南高鐵站



THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC 校內設施

- Loại phòng (1 ,2 ,3 ,4 – người)

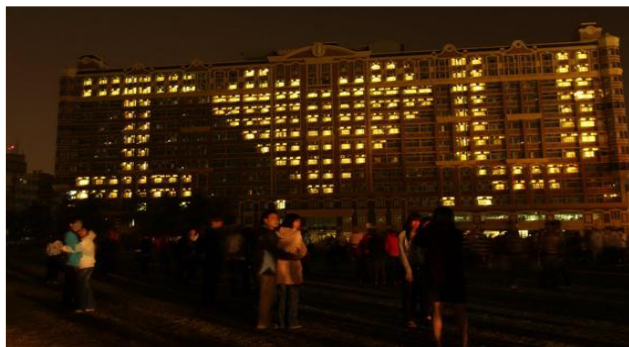
宿舍房型

- Nhà hàng sinh viên (1), Khu ẩm thực (1),
Cà phê Starbucks, Cửa hàng tiện lợi 7-11

學生餐廳(1), 美食部(1), 星巴克咖啡, 7-11便利店(3)

- Yohas Hall (phòng tập gym, cầu lông, múa aerobic, bóng bàn)

優活館(健身房、羽球場、有氧舞蹈教室、桌球場)





KHU ĂM THỰC 校園美食
KHU NHÀ HÀNG TRONG TRƯỜNG 校內餐廳



KHU ĂM THỰC 校園美食

KHU NHÀ HÀNG NGOÀI TRƯỜNG 校外餐廳

Yohas Hall (phòng tập gym, cầu lông, múa aerobic, bóng bàn)

優活館(健身房、羽球場、有氧舞蹈教室、桌球場)



LỚP CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG HÓA QUỐC TẾ

國際自動化二技專班



ĐỐI TÁC
合作廠商
CÔNG TY DỆT MAY ĐÀI NAM
台南紡織公司



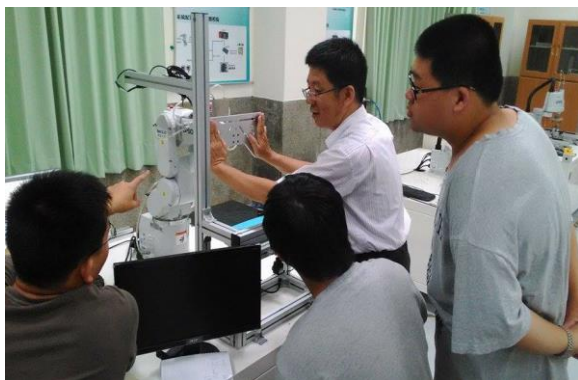
GIẤY CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ IEET

IEET國際認證



LỚP CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG HÓA QUỐC TẾ

國際自動化二技專班



南臺科技大學與臺南紡織股份有限公司

107 年度技專校院國際學生產學合作專班計畫

「自動化國際學生產學合作專班」合作意向書

立同意書人：南臺科技大學（以下簡稱甲方）

臺南紡織股份有限公司（以下簡稱乙方）

爰甲、乙雙方承諾共同合作申請辦理 107 年度教育部技專校院國際學生產學合作專班計畫之「自動化國際學生產學合作專班」（以下簡稱本計畫），並同意於審查通過後，依教育部相關作業規定盡雙方的權利義務，執行後續相關作業，雙方同意之合作條款如下：

- 一、乙方同意並承諾提供本計畫教學資源、實作資源、甲方學生至乙方場域校外實習、及聘任優秀畢業生為正式員工等相關事項。
- 二、本合作同意書之效力僅及於甲、乙雙方之合作意願，其他計畫執行細則，待本計畫審查通過後，甲、乙雙方另行約定。
- 三、本意向書壹式貳份，由甲、乙雙方各執壹份為憑。

立意向書人：

學校名稱：南臺科技大學

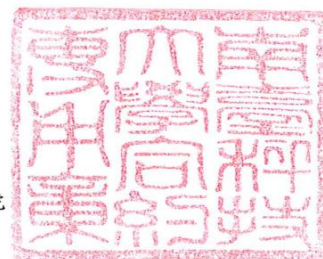
代表人：盧燈茂

地址：710 台南市永康區南台街 1 號



（用印）

（用印）

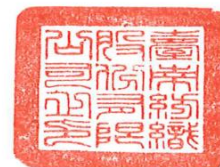


廠商名稱：臺南紡織股份有限公司

統一編號：68919301

代表人：侯博明

地址：701 臺南市東區裕農路 511 號



（用印）

（用印）



中華民國 106 年 12 月 26 日

THỜI GIAN HỌC

學程時間

2018.10	2019.6	2020.6	2021.6
NĂM THỨ 1 第一年		NĂM THỨ 2 第二年	SAU KHI TỐT NGHIỆP 畢業後
2018.10~2019.6 - Chương trình học toàn tiếng anh 於南臺科大全英語授課 - Trợ lý giáo viên người Việt hỗ trợ giảng dạy 有越南語助教協助教學 - Giảng viên chuyên ngành sẽ hướng dẫn học tập và huấn luyện cuộc sống 專職導師做學習與生活輔導 - Ký túc xá (4 người / phòng) 學校宿舍(4人一間)		2019.7~2020.6 - Thực tập bên ngoài trường tại công ty dệt may đài nam 在台南紡織公司校外實習 - Công ty có nhân viên chuyên ngành và hướng dẫn 公司有專人帶領與指導 - Công ty dệt may cung cấp ăn ở 南紡公司提供食宿 - Giáo viên sẽ thăm quan hàng tuần 導師每週至公司訪視	
		2020.7~2021.6 - Người có năng lực sẽ được giữ lại ở đài loan thực tập thêm một năm 表現優良者, 續留台灣實習一年 - Sau khi kết thúc thực tập sẽ được làm cán bộ tại việt nam 實習結束後聘任越南廠幹部 - Lương :US \$300(cộng \$170us tiền thưởng / tháng + 1 tháng tiền thưởng cuối năm 月薪: US\$300(+170US\$獎金/月+年終獎金1個月)	

THÔNG TIN KHÓA HỌC

課程資訊

- **ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH :** 招收對象
Sinh viên 3 năm tốt nghiệp trung cấp nghề hoặc tương đương
三年制高專學校畢業生或相同程度之大學生
- **Khoa có liên quan:** 相關科系
Các ngành kỹ thuật điện, cơ khí hoặc liên quan đến kỹ thuật
電機、機械或相關工程領域
- **Số lượng tuyển sinh :** 40 người
招收人數 : 40位

STUST 2-year College / Dept. of Electrical Engineering Automation International Student Industry-Academia Collaboration Program

Course Timetable (Starting October 2018)

First Year (October 2018 to June 2019)										
Fall semester					Spring semester					
Course Classification	Courses	credits	hours	Course No.	Course Classification	Courses	credits	hours	Course No.	
General Education	Spoken Chinese (1A)	3	3		General Education	Spoken Chinese (1B)	3	3		
General Education	Technical English	3	3		General Education	Workplace English	3	3		
Language Strengthening	English Training Course	0	6		Language Strengthening	English Training Course	0	3		
General Education	Sub-total	6	12		General Education	Sub-total	6	9		
EE Core Course	Introduction to Industry 4.0	3	3		EE Core Course	Control Systems	3	3		
EE Core Course	Electric Circuits	3	3		EE Core Course	Dynamics	3	3		
EE Core Course	Engineering Mathematics	3	3		EE Core Course	Electric Machinery	3	3		
EE Core Course	Sub-total	9	9		EE Core Course	Sub-total	9	9		
Elective	Computer - Aided Manufacturing Practice	2	4		Elective	Programmable Logic Controller Applications and Practice	2	4		
Elective	Microprocessor Practice	3	4		Elective	Mechatronics Practice	2	4		
Elective	Computer Graphics and Practice	2	4		Elective	Intelligent Robot Application Practice	2	4		
Elective	Electric Circuits Practice	3	4		Elective	Image Processing Application and Practice	2	4		
					Elective	Motor Theory and Control Practice	2	4		
Elective	Sub-total	10	16		Elective	Sub-total	10	20		

Second Year (July 2019 to June 2020)										
Fall semester					Spring semester					
Course Classification	Courses	credits	hours	Course No.	Course Classification	Courses	credits	hours	Course No.	
EE Core Course	EE Practical Summer Internship	2	0		EE Core Course	EE Professional Internship	10	0	2020/02~ 2020/06	
EE Core Course	EE Practical Training Internship	10	0	2019/09~ 2020/01						
EE Core Course	Sub-Total	12	0		EE Core Course	Sub-Total	10	0		

THÔNG TIN KHÓA HỌC

課程資訊

- **Ngôn ngữ học: tiếng anh**
授課語言：英文
- **Tư vấn học tập: Mỗi khóa học sẽ có trợ giảng người Việt Nam giúp đỡ phiên dịch**
學習輔導：每門課皆有越南籍教學助理翻譯輔導
- **Lớp ngôn ngữ: 語言課程**
Hội thoại ngôn ngữ tiếng trung cơ bản 初級華語會話
Tiếng Anh kỹ thuật 科技英語
Tiếng Anh làm việc 職場英語

THÔNG TIN KHÓA HỌC

課程資訊



Chi phí học tập 學習費用：

- **Đảm bảo có chi phí thực tập**

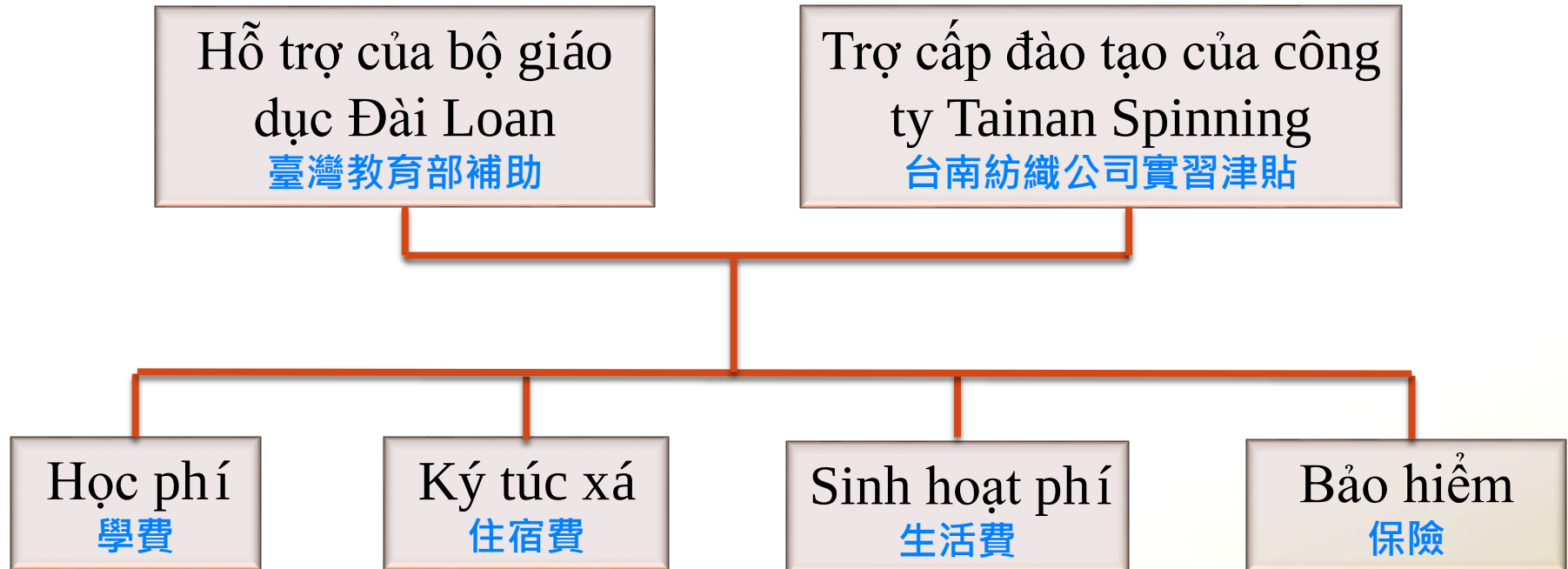
保證有實習津貼

- **Tất cả các chi phí (học phí, ký túc xá ,
phí sinh hoạt và bảo hiểm) được thanh
toán bằng trợ cấp đào tạo và bộ giáo dục
hỗ trợ chi trả**

所有費用(學費,住宿費,生活費及保險費)皆由有實習津貼和教育
部補助支付

THÔNG TIN KHÓA HỌC

課程資訊



SAU KHI TỐT

畢業後

- Chứng nhận bằng cử nhân được công nhận trên toàn thế giới
取得全世界認可之學士文憑
- Thực tập viên biểu hiện tốt sẽ trở thành quản lý tại công ty dệt may nam phang
實習表現良好，南紡公司擇優成為管理幹部
- Các kỹ năng tiếng Trung và tiếng Anh, Có thể phục vụ như là một kỹ sư tự động cho bất kỳ công ty hệ thống tự động hóa (trong nước hoặc nước ngoài)
俱中英外語能力，可擔任任何有自動化系統公司(國內或外商)的自動化工程師

TÀI LIỆU ĐĂNG KÝ

申請文件

- ĐƠN ĐĂNG KÝ 線上申請書
- GIẤY PHOTO TỐT NGHIỆP TẠM THỜI 畢業證書影本
- GIẤY PHOTO BẢNG ĐIỂM 成績單影本
- GIẤY CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC TIẾNG ANH (**CEF A2**)
英語能力證明



各類英檢證照等級對照表

CEFR	BULATS ALTE	TOEIC	New TOEIC	IELTS	TOEFL	
C2 Mastery	Level 5 90~100	950		8	630	
C1 Effective Operational Proficiency	Level 4 75~89	880	945 Listen: 490 Read: 455	7	560	110 Read: 28 Listen: 28 Speak: 28 Write: 28
B2 Vantage	Level 3 60~74	750	785 Listen: 400 Read: 385	5.5	527	87 Read: 22 Listen: 21 Speak: 23 Write: 21
B1 Threshold	Level 2 40~59	550	550 Listen: 275 Read: 275	4	457	57 Read: 8 Listen: 13 Speak: 19 Write: 17
A2 Waystage	Level 1 20~39	350	225 Listen: 110 Read: 115	3	390	
A1						

Thông tin trang web

網頁資訊

- Thông tin chương trình: 課程介紹網頁
<https://www.stust.edu.tw/en/node/iautomation>
- Hệ Thống đăng ký online: 線上申請系統
https://webap.stust.edu.tw/COOP_TSRD/

THỜI GIAN QUAN TRỌNG

重要時程

- Ngày hết hạn nộp đơn 申請截止日期: **15/06/2018**
- Thông báo phỏng vấn (Thông báo trên web và email): (網頁公告及email通知) : **27/06/2018**
- Phỏng vấn 面試考試: **09-13/07/2018**
(Xác định ngày phỏng vấn cá nhân sẽ được thông báo vào một ngày riêng)
(個人面試確定日期會各別通知)
- Ngày thông báo kết quả 錄取公布日期: **20/07/2018**
- Ngày nhập học 學校開學日期: **10/2018**

ĐIỀU NHẮC NHỞ QUAN TRỌNG

重要提醒

Nhà trường chúng tôi không ủy quyền cho bất cứ công ty môi giới nào để tuyển sinh, tất cả sinh viên đều có thể lên hệ thống đăng ký

LỚP CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG HÓA QUỐC TẾ

本校並未委請任何仲介幫忙招生,
任何學生可以自行上線申請南紡二技自動化專班。

THÔNG TIN LIÊN LẠC

聯絡資訊

- Người liên lạc 聯絡人:

Dr. Roger Yang (roger@stust.edu.tw)

Ms NGUYỄN THỊ HIỀN (4a270112@stust.edu.tw)

**STUST Welcome You
to Learn with Us !**



VẤN ĐỀ VÀ THẢO LUẬN

問題與討論